

Phong cách gần dân, trọng dân, vì dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Bắt nguồn từ truyền thống đạo lý “lấy dân làm gốc” chảy suốt hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, kết hợp nhuần nhuyễn với tinh hoa nhân đạo của văn hóa nhân loại và bản chất cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin, phong cách Hồ Chí Minh về gần dân, trọng dân, vì dân không đơn thuần là phương pháp công tác hay nghệ thuật ứng xử, mà đã trở thành kim chỉ nam soi đường, vạch ra chuẩn mực nhân cách cho mỗi cán bộ, đảng viên qua mọi thăng trầm của cách mạng.

Đối với Bác, nhân dân không phải là một khái niệm trừu tượng, chung chung, mà là những con người cụ thể - từ người nông dân chân đất, người thợ xường máy, người chiến sĩ ngoài mặt trận cho đến các cháu thiếu niên, nhi đồng. Nhân dân vừa là mục tiêu tối thượng, vừa là chủ thể sáng tạo, đồng thời là động lực quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc và kiến thiết đất nước. Người từng gửi gắm một triết lý sâu sắc, giản dị mà chứa chan cảm xúc, rung động sâu xa muôn triệu lòng người: *“Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới, không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”*; *“Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong.”*

Từ mạch nguồn triết lý uyên bác mà mộc mạc ấy, phong cách của Người đơm hoa kết trái thành ba trụ cột gắn kết hữu cơ, tạo nên một chỉnh thể nhân cách ngời sáng lòng yêu nước thương dân:

- **Phong cách Gần dân:** Gần dân trong tư tưởng và hành động của Bác trước hết là việc dỡ bỏ hoàn toàn mọi khoảng cách vô hình giữa lãnh tụ và quần chúng. Người không bao giờ coi mình đứng trên hay đứng ngoài nhân dân để ban phát ơn huệ, mà luôn tự nguyện làm “người đầy tớ trung thành của nhân dân”. Phong cách gần dân thể hiện ở sự sâu sát thực tiễn, năng đến với cơ sở để thấu hiểu từng tâm tư, nguyện vọng, từng nỗi lo toan cơm áo gạo tiền của đồng bào. Suốt những năm tháng trên cương vị Nguyên thủ quốc gia bận trăm công nghìn việc, Bác vẫn dành thời gian đi hàng trăm chuyến công tác về các địa phương, xuống tận đồng ruộng hỏi thăm mùa màng, vào từng căn xường kiểm tra bữa ăn của công nhân, đến từng lớp học trò, trại nhi đồng hay đơn vị bộ đội. Người gần dân không chỉ bằng sự hiện diện địa lý mà bằng cả sự mở rộng tâm hồn: luôn lắng nghe ý kiến quần chúng với thái độ cầu thị, chân thành; dùng ngôn ngữ bình dị, dễ hiểu, dễ nhớ để đối thoại; sẵn sàng chia sẻ từng niềm vui, nỗi buồn, từng hạt cơm, củ khoai với đồng bào trong những ngày gian khổ.

- **Phong cách Trọng dân:** Nếu “gần dân” là phương thức tiếp cận thì “trọng dân” chính là thái độ ứng xử và nguyên tắc đạo đức cốt lõi. Trọng dân theo phong cách Hồ Chí Minh là sự đề cao và khẳng định tuyệt đối vai trò chủ thể của nhân dân: “Dân là chủ” và “Dân làm chủ”. Tôn trọng dân là tôn trọng sức mạnh, trí tuệ và quyền lực thực sự của quần chúng. Người luôn căn dặn cán bộ không được có tư tưởng “quan cách mạng”, “đứng trên đầu dân”, hách dịch, cửa quyền hay coi thường ý kiến nhân dân. Trọng dân đòi hỏi

người lãnh đạo phải biết khiêm tốn, coi nhân dân là người thầy lớn của mình. Người từng nhấn mạnh rằng mọi chủ trương, chính sách dù hay đến mấy nhưng nếu không xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, không được dân đồng tình ủng hộ thì cũng chỉ là những trang giấy vô hồn. Tinh thần trọng dân của Bác còn tỏa sáng ở sự công bằng, bình đẳng trong cách đối xử, luôn lắng nghe cả những lời góp ý thẳng thắn, dịu dàng nâng niu từng đóng góp dù nhỏ bé nhất của mỗi người dân cho Tổ quốc.

- **Phong cách Vì dân:** Vì dân chính là đích đến cuối cùng, là thước đo giá trị cao nhất trong toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Toàn bộ cuộc đời 79 mùa xuân của Người là một bản hùng ca tuyệt đẹp về tinh thần “chí công vô tư”, suốt đời tận tụy quên mình vì độc lập cho dân tộc, tự do và hạnh phúc cho nhân dân. *Vì dân* nghĩa là đặt lợi ích của nhân dân và Tổ quốc lên trên hết, trước hết, không màng đến bất kỳ danh lợi hay sự sung sướng cá nhân nào. Ham muốn tốt bậc của Người: *“Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tốt bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”* chính là ngọn hải đăng soi đường cho mọi hành động. Phong cách vì dân đòi hỏi cán bộ phải lo trước cái lo của thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ; khi dân thiếu ăn, thiếu mặc hay gặp thiên tai, bão lũ thì người cán bộ phải trăn trở, mất ăn mất ngủ. Đó là tinh thần kiên quyết đấu tranh chống lại mọi hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực... những thứ “giặc nội xâm” làm tổn hại đến lợi ích của nhân dân.



Chủ tịch Hồ Chí Minh với các đại biểu phụ nữ các ngành dự Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ nhất năm 1950, thể hiện tinh thần gần gũi, lắng nghe và tôn trọng nhân dân.

(Nguồn: <https://baonghean.vn/nhung-hinh-anh-bac-ho-voi-phu-nu-viet-nam-10151997.html>)



Chủ tịch Hồ Chí Minh ngồi ngay bên bờ ruộng nói chuyện cùng bà con nông dân xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, ngày 20/9/1954.

(Nguồn: <https://baothainguyen.vn/chinh-tri/202505/bac-ho-voi-dat-va-nguoi-thai-nguyen-36e1fd0/>)

Tuy nhiên, sức lay động mãnh liệt và sức sống bền bỉ của phong cách Hồ Chí Minh không chỉ nằm ở những lý luận hay lời dạy trên trang sách, mà chính là việc Người đã dùng trọn vẹn cả cuộc đời mình để hiện thực hóa sinh động từng triết lý ấy. Tấm gương phong cách của Bác tỏa sáng rạng ngời từ đời sống hằng ngày, trở thành nguồn cảm hứng vô tận và là ánh sáng thức tỉnh con tim của hàng triệu người dân Việt Nam cũng như bạn bè quốc tế.

Một trong những câu chuyện ghi dấu ấn sâu đậm không bao giờ phai mờ trong lòng nhân dân chính là câu chuyện **“Bác Hồ thăm gia đình chị Tín đêm Giao thừa”** năm 1962. Đêm 30 Tết năm Nhâm Dần, khi mọi nhà đang chuẩn bị sum họp đón xuân, thời tiết Hà Nội trở lạnh cắt da cắt thịt, Bác Hồ đã lặng lẽ đến thăm gia đình chị Tín - một người phụ nữ gánh nước thuê ở phố Hàng Chùa. Hoàn cảnh chị vô cùng vất vả, góa chồng sớm, một mình gánh vác nuôi năm đứa con nhỏ dại. Khi thấy Bác bước qua ngưỡng cửa đơn sơ, chị Tín bàng hoàng đến mức đánh rơi cả chiếc đòn gánh trên tay, rồi ôm chầm lấy Bác khóc nức nở trong sự ngỡ ngàng: *“Mấy khi Bác đến thăm nhà con, sao Bác lại đến nhà con...”*. Bác ôn tồn dịu dàng, lấy tay lau nước mắt cho chị, xoa đầu các cháu nhỏ rồi rần rần nước mắt nghẹn ngào bảo: *“Bác không đến thăm những nhà như mẹ con cháu thì thăm ai?”*. Lời nói ấy chan chứa tình thương bao la của một vị Nguyên thủ quốc gia, nhưng mang trái tim của một người cha, người Bác, luôn đau đáu với từng cái ăn, cái mặc và niềm vui đón Tết của những kiếp người lao khổ nhất trong xã hội.

Không chỉ dừng lại ở tấm lòng thương dân bao la, Bác còn luôn nhắc nhở và nhắc nhở cán bộ rằng phong cách gần dân, trọng dân, vì dân không phải là thứ phẩm chất tự nhiên bẩm sinh có sẵn, cũng không thể có được qua những lời hứa suông hay giáo điều lý thuyết. Đó phải là kết quả của một quá

trình tự giác rèn luyện, khiêm tốn học hỏi, kiên trì tôi luyện suốt cả cuộc đời của mỗi người cán bộ, đảng viên. Người đã gửi gắm lời dặn dò vừa nghiêm khắc, vừa ấm áp tình người: *“Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại cho dân, ta phải hết sức tránh... Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”*.



Bác Hồ với thiếu nhi, thể hiện tình yêu thương bao la và sự quan tâm sâu sắc tới thế hệ tương lai của đất nước.

(Nguồn: <https://hochiminh.vn/tin-tuc/hoc-bac-giao-duc-thieu-nien-va-nhi-dong-955>)

Chính sự hòa quyện tuyệt vời và nhuần nhuyễn giữa tư tưởng nâng tầm thời đại với hành động thực tiễn giản dị, giữa tinh thần tận tụy phục vụ đất nước với tấm lòng nhân ái bao la đã biến phong cách Hồ Chí Minh thành sức mạnh nội sinh vô địch của dân tộc. Phong cách ấy như dòng suối mát lành chảy qua bao thế hệ, quy tụ muôn triệu tấm lòng người dân Việt Nam, củng cố và tiếp thêm niềm tin vững chắc để toàn dân tộc vượt qua mọi gian lao, thử thách, viết nên những trang sử vàng chói lọi trong sự nghiệp bảo vệ và phát triển Tổ quốc.

Kết luận

Phong cách Hồ Chí Minh về gần dân, trọng dân, vì dân mãi mãi là tài sản tinh thần vô giá, là ngọn đuốc soi đường cho công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và kiến thiết đất nước trong thời kỳ hội nhập và phát triển hôm nay.

Đối với viên chức và người lao động: Việc học tập và làm theo phong cách gần dân, trọng dân, vì dân hôm nay chính là gửi gắm trọn vẹn tâm huyết, sự tận tụy và tinh thần trách nhiệm vào từng việc làm hằng ngày. Mỗi viên chức, người lao động phải luôn nêu cao tinh thần thái độ phục vụ; lắng nghe, tôn trọng và giải quyết công việc của nhân dân với tinh thần cởi mở, minh bạch, tận tụy; kiên quyết loại bỏ triệt để bệnh quan liêu, hách dịch, những nhiễu, “thờ ơ, vô cảm”. Đó chính là con đường thực chất nhất để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác, chung tay xây dựng một nền hành chính chuyên

nghiệp, hiện đại, văn minh, vì sự hài lòng của nhân dân và sự phát triển bền vững của đất nước.

Đối với sinh viên và thế hệ trẻ: Phong cách gần dân, trọng dân, vì dân chính là ngọn lửa thắp sáng lý tưởng sống cống hiến và trách nhiệm xã hội. Thế hệ trẻ, những người chủ tương lai của đất nước, cần chủ động hướng về cộng đồng, gắn kết lý luận tri thức học đường với thực tiễn sinh động của đời sống nhân dân; tích cực tham gia các chương trình tình nguyện, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn ở vùng sâu, vùng xa. Thế hệ trẻ phải không ngừng học tập, chủ động làm chủ tri thức và công nghệ hiện đại, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng và nuôi dưỡng một tâm hồn đậm đà bản sắc dân tộc, quyết tâm đưa Việt Nam “sánh vai với các cường quốc năm châu” như ước nguyện cháy bỏng của Bác Hồ kính yêu.

Phím tài liệu:



Học Bác mỗi ngày. Phong cách gần dân của Bác